

# BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 31 THÁNG 3 NĂM 2023

	VN Index		0.49%		HNX Index		207.50		0.75%	
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD			
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi		
Khớp lệnh	574,243,800	-17.2%	10,499	-53.6%	77,368,355	-21.8%	1,010	-63.7%		
Thỏa thuận	65,690,032	79.6%	1,330	36.7%	6,181,037	165.7%	186	129.6%		
<b>Tổng cộng</b>	<b>639,933,832</b>	<b>-12.3%</b>	<b>11,829</b>	<b>-49.8%</b>	<b>83,549,392</b>	<b>-17.5%</b>	<b>1,196</b>	<b>-58.3%</b>		

## THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

Giao dịch của NĐTNN	
Giá trị mua (tỷ đồng)	1,378.0
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,214.6
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	163.4
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	10.3

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
HPG	20,800	0	0.0
VHM	51,500	1,950	3.9
VIC	55,000	1,300	2.4
VPB	21,050	150	0.7
HSG	16,100	-150	-0.9

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
STB	26,200	200	0.8
VND	15,500	250	1.6
SSI	21,500	550	2.6
VRE	29,550	-350	-1.2
MSN	77,800	-1,400	-1.8

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)			
Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
SSI	21,500	2.6	681
STB	26,200	0.8	585
HPG	20,800	0.0	492
VPB	21,050	0.7	489
VND	15,500	2	448

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất			
Mã	Giá	Thay đổi	Tỷ VND
	VND	%	Tỷ VND
NLG	26,800	1,750	7.0
BSI	23,150	1,500	6.9
KBC	24,250	1,550	6.8
SGT	12,400	750	6.4
CTS	16,750	950	6.0

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

### THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** tiếp tục tăng điểm vào phiên ngày thứ Năm (30/3) khi nhà đầu tư cược rằng giai đoạn tồi tệ nhất của cuộc khủng hoảng ngân hàng đã qua. Chỉ số Dow Jones tăng 141.43 điểm (+0.43%) lên 32,859.03 điểm. chỉ số S&P 500 tiến 0.57% lên 4,050.83 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite cộng 0.73% lên 12,013.47 điểm
- Chứng khoán Châu Á** hôm nay cũng có phiên giao dịch tích cực khi hầu hết các thị trường đều tăng điểm. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản tăng 258.55 điểm (+0.93%) lên 28,041.48 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai tăng 11.61 điểm (+0.36%) lên 3,272.86 điểm; chỉ số SZSE Component tăng 74.57 điểm (+0.64%) lên 11,726.40 điểm. Chỉ số Kосpi của Hàn Quốc tăng 23.7 điểm (+0.97%) lên 2,476.86 điểm.

### DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** hôm nay tiếp tục đà tăng điểm và đóng cửa ở mức cao nhất trong hơn 1 tháng. Trong phiên sáng nhóm large cap tăng tốt, đáng chú ý là nhóm Vin với VIC tăng 1.68% và VHM tăng 3.53% trở thành trụ kéo thị trường. Bất động sản hôm nay hoạt động rất tích cực và tăng ở mức cao nhất thị trường trong phiên sáng với 1.68%, trong đó đáng chú ý là các mã cổ phiếu lớn như PDR (+1.21%); NLG (+4.59%); KDH (+2.59%); KBC (+3.52%); HDC (+1.29%). Tới phiên chiều cổ phiếu chứng khoán vượt lên dẫn đầu thị trường với mức tăng 1.83%. Chốt phiên VN-Index tăng 5.2 điểm (+0.49%) lên 1,065.64 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 574.2 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 10.5 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index tăng 6.44 điểm (+0.6%) lên 1,073.68 điểm. KLKL đạt 187.2 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 15 mã tăng điểm, 9 mã giảm điểm và 6 mã tham chiếu. VHM, TCB, VIC là những mã cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm nhiều nhất với 5.3 điểm; ở chiều ngược lại MSN, VCB, VNM là những cổ phiếu kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -2.2 điểm.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 380.2 triệu cổ phiếu. Trong 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất có 5 mã tăng điểm, 4 mã giảm điểm và 1 mã tham chiếu. Đáng chú ý KBC tăng 6.83% với KLKL tăng 61%, HCM tăng 3.24% với KLKL tăng 218%; ở chiều ngược lại NKG giảm 1.92% với KLKL tăng 30%, LCG giảm 0.39% với KLKL tăng 134%.
- HNX-Index** tăng 1.55 điểm (+0.75%) lên 207.5 điểm. PVI, MBS, IDC là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 1.1 điểm; trong khi NVB, PLC, SEB là những mã làm giảm nhiều nhất mức tăng của chỉ số với -0.2 điểm. UPCOM-Index tăng 0.27 điểm (+0.35%) lên 76.76 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 758.4 triệu đơn vị; giá trị giao dịch đạt 13.4 nghìn tỷ đồng.

## CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

**Tăng trưởng GRDP quý 1/2023 của TPHCM chỉ đạt 0.70%, thấp nhất trong 5 thành phố trực thuộc Trung ương**

Ngày 30/3, Tổng cục Thống kê công bố mức tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý 1/2023 của 5 thành phố trực thuộc Trung ương, gồm: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ và TPHCM. Theo đó, trong 5 thành phố trực thuộc Trung ương, so với cùng kỳ năm trước, Hải Phòng là địa phương có tốc độ tăng GRDP quý 1/2023 cao nhất, đạt 9.65% (đứng thứ 3/63 địa phương, sau Hậu Giang, Bình Thuận). Xếp thứ 2 là Đà Nẵng với GRDP tăng 7.12%, đứng thứ 19/63 địa phương trong cả nước). Với GRDP tăng 5.8%, Hà Nội xếp vị trí thứ 3 và đứng thứ 32/63 địa phương. Đứng vị trí thứ 4 là TP. Cần Thơ với GRDP tăng 4.02%, đứng thứ 43/63 địa phương. Thành phố Hồ Chí Minh có mức tăng trưởng GRDP quý 1/2023 thấp nhất trong 5 thành phố trực thuộc Trung ương, chỉ đạt 0.70% và đứng thứ 56/63 địa phương. Về tổng giá trị tăng thêm (không có thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm), trong quý 1/2023, chỉ số này của Hải Phòng ước tính tăng 9.83% so với cùng kỳ năm 2022.

**Quý 1 năm 2023, CPI tăng 4.18% so với cùng kỳ năm trước**

Giá thực phẩm giảm do nguồn cung dồi dào; giá xăng dầu, giá gas giảm theo giá nhiên liệu thế giới là nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2023 giảm 0.23% so với tháng trước. So với tháng 12/2022, CPI tháng 3 tăng 0.74% và so với cùng kỳ năm trước tăng 3.35%. Tính chung quý 1 năm 2023, CPI tăng 4.18% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 5.01%. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 3/2023 giảm 0.23% so với tháng trước. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính, có 6 nhóm hàng giảm giá so với tháng trước; 5 nhóm hàng tăng giá. **Sáu nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá giảm gồm:** Nhóm giáo dục giảm mạnh nhất với 1.71%; Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0.58%; Nhóm giao thông giảm 0.16%; Nhóm đồ uống và thuốc lá giảm 0.05%; Nhóm bưu chính viễn thông giảm 0.02%; Nhóm bưu chính viễn thông giảm 0.02%. **Năm nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng là:** Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0.36%; Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0.21%; Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0.14%; Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0.13%; Nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0.06%.

## CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

**Anh gia nhập hiệp định CPTPP sau 21 tháng đàm phán**

Đại diện từ 11 nước thành viên của CPTPP đã nhất trí cho Anh gia nhập hiệp định. Đây là đợt mở rộng đầu tiên của CPTPP và giúp tăng sự đóng góp của khối trong GDP toàn cầu từ 12% lên 15%. Quyết định trên được đưa ra tại cuộc họp trực tuyến cấp bộ trưởng của Nhóm làm việc về gia nhập Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) ngày 31/03. Để gia nhập thỏa thuận, Vương quốc Anh bắt đầu đàm phán từ tháng 6/2021. Quá trình đàm phán đã kết thúc sau vòng đàm phán căng thẳng tại Việt Nam. Sau vòng đàm phán này, đại diện của tất cả các nước thành viên CPTPP đã đồng thuận rằng Vương quốc Anh đã hoàn tất quá trình đàm phán gia nhập CPTPP. CPTPP được thành lập vào năm 2018, hiện gồm 11 thành viên là Australia, Brunei, Canada, Chile, Nhật Bản, Malaysia, Mexico, Peru, New Zealand, Singapore và Việt Nam.

**Các ngân hàng Trung Quốc ghi nhận nợ xấu bất động sản tăng vọt, hệ số NIM giảm mạnh**

Những cơn gió ngược đang bủa vây các ngân hàng Trung Quốc trong tuần này khi báo cáo tài chính của họ cho thấy biên lợi nhuận từ hoạt động cho vay đã giảm, trong khi nợ xấu bất động sản gia tăng. Các ngân hàng Trung Quốc cho biết lợi nhuận tăng trưởng trong năm 2022, nhưng báo cáo của họ cũng có nhiều điểm đáng ngại. Nợ xấu tăng mạnh, trong khi tỷ lệ thu nhập lãi thuần giảm mạnh. Điều này cho thấy những khó khăn mà giới chức Trung Quốc phải đối mặt nếu họ muốn giữ lãi suất ở mức thấp để kích thích kinh tế. Ngân hàng Xây dựng Trung Quốc (CCB) là ngân hàng đầu tiên trong nhóm big4 ngân hàng quốc doanh công bố báo cáo trong tuần này. Họ cho biết tỷ lệ thu nhập lãi thuần (NIM) – chênh lệch giữa phần lãi suất cho vay và lãi suất huy động – giảm xuống 2.02% trong năm 2022, mức thấp nhất kể từ năm 2018. Trong khi đó, nợ xấu từ các công ty bất động sản đã tăng 148.26% lên 33.61 tỷ Nhân dân tệ (4.87 tỷ USD).

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
VEA	25/09/2022	3-6 tháng	41,500	49,600	52,500	43,300	37,800	-8%	Nắm giữ
PHR	13/2/2023	3 tháng	39,800	44,400	50,500	38,200	39,500	-0.5%	Nắm giữ
PVT	19/2/2023	3 tháng	20,300	22,400	24,000	19,000	20,500	1%	Nắm giữ
C4G	26/2/2023	3 tháng	10,700	12,500	14,300	10,000	10,800	0.1%	Gia tăng
IDC	12/3/2023	3 tháng	39,800	45,000	50,500	38,000	39,100	-1.8%	Thăm dò
MIG	19/3/2023	3 tháng	15,000	16,200	17,500	14,300	15,200	1.3%	Gia tăng khi vượt 15.5
DXG	26/3/2023	3 tháng	11,600	12,800	15,000	11,000	11,850	N/A	Mua

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay mua ròng -422.19 tỷ đồng, trong đó khối này mua ròng 166.31 tỷ trên sàn HOSE, mua ròng 1.37 tỷ đồng trên sàn HNX, mua ròng 15.33 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là HPG (+90 tỷ), VHM (+72.4 tỷ), VIC (+60 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là STB (-103.8 tỷ), VND (-49.8 tỷ), SSI (-37.3 tỷ). IDC là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 7.4 tỷ đồng, SHS là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -7.2 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (24/3/2023) khối ngoại mua ròng tổng cộng 7 nghìn tỷ đồng, các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

### Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 24/3/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
394,266,493			7,092,817		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	89,725,300	1,888,071	EIB	(131,266,407)	(3,353,344)
SSI	44,107,100	907,119	DXG	(47,902,100)	(520,148)
HSG	50,067,800	793,753	DGC	(6,638,300)	(386,759)
POW	62,516,700	790,957	KDC	(5,896,100)	(346,671)
STB	20,320,500	569,889	VCB	(3,599,800)	(328,837)
VRE	18,789,500	555,460	DPM	(5,678,900)	(243,742)
VCI	19,579,900	548,511	NLG	(7,466,500)	(192,562)
VND	28,528,400	453,885	VHM	(5,570,700)	(183,315)
IDC	11,092,551	428,042	DCM	(6,138,000)	(163,916)
HCM	17,656,100	419,750	PVT	(7,039,700)	(145,232)

Nguồn: Fiin Pro

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 82.2 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm VPB (+30 tỷ), SSI (+11.6 tỷ), HPG (+8 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh ACB (-2.7 tỷ), PVT (-2.6 tỷ), MBB (-2.2 tỷ).
- Từ đầu năm đến nay (24/3/2023) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 77.7 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm KDH (+382.5 tỷ), MWG (+163.7 tỷ), VPB (+125.7 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm E1VFN30 (-506.2 tỷ), FUEVFVND (-268.4 tỷ), NVL (-249 tỷ).

### GIAO DỊCH TUẦN 20/3/2023 – 24/3/2023:

- Trong tuần từ 20/3-24/3 khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -869.6 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các mã được mua ròng mạnh nhất trong tuần gồm THI (+41 tỷ), FUESSVFL (+29.9 tỷ), SSI (+27.4 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm VPB (-107.7 tỷ), STB (-77.7 tỷ), HPG (-65.5 tỷ).
- Khối ngoại mua ròng trong tuần này với tổng giá trị mua ròng trên cả 3 sàn là 399.3 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

**Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 20/3/2023-24/3/2023**

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
12,694,332			399,346		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
VHM	5,787,100	275,465	MSN	(1,505,000)	(117,399)
HPG	4,547,200	93,495	PLX	(2,971,400)	(103,631)
VCI	3,035,600	90,668	CTG	(2,460,200)	(69,903)
DCM	2,739,500	67,236	PDR	(4,810,500)	(55,290)
POW	4,910,600	64,695	PVD	(2,139,900)	(42,592)
KDH	2,117,500	55,291	VND	(2,808,800)	(41,033)
VRE	1,791,200	52,706	FUEVFNVD	(1,868,600)	(40,915)
HSG	3,095,400	49,692	HDB	(1,839,100)	(31,864)
VJC	401,500	42,655	FUESSVFL	(1,901,700)	(29,057)
KDC	651,900	37,362	VPB	(1,401,000)	(28,779)

Nguồn: Fin Pro

**KHUYẾN CÁO**

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

**THÔNG TIN LIÊN LẠC**

**CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- [www.eves.com.vn](http://www.eves.com.vn)**

**Trụ sở chính:**

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội  
 Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

**Chi nhánh Sài Gòn:**

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
 Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

**Chi nhánh Bà Triệu:**

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam  
 Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586